

Số: 123 CT/HĐQT

Nha Trang, ngày 11 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Miền Trung**
- Địa chỉ trụ sở chính: 10 Lam Sơn, P. Phước Hòa, T/p.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 0258.3878092 Fax: 0258.3878093
- Email: mientrungpid@gmail.com
- Vốn điều lệ: 319.999.690.000 đồng
- Mã Chứng khoán: **SEB**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành, ngày 22/04/2022 Công ty đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tại trụ sở Công ty, địa chỉ số 10 Lam Sơn, P. Phước Hòa, T/p.Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với các nội dung như đã công bố.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	22/04/2022	Các nội dung chi tiết như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã công bố.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông. Đinh Quang Chiến	Chủ tịch HĐQT	18/04/2018	
02	Ông. Vũ Quang Sáng	Thành viên HĐQT không điều hành	18/04/2018	
03	Ông. Nguyễn Hoài Nam	Thành viên HĐQT không điều hành	18/04/2018	

04	Bà. Đinh Thu Thủy	Thành viên HĐQT không điều hành	18/04/2018	
05	Ông. Nguyễn Minh Tiến	Thành viên HĐQT độc lập	18/04/2018	
06	Bà. Nguyễn Thị Thanh Thu	Thành viên HĐQT độc lập	18/04/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Ông. Đinh Quang Chiến	5/5	100%	
02	Ông. Vũ Quang Sáng	5/5	100%	
03	Ông. Nguyễn Hoài Nam	5/5	100%	
04	Bà. Đinh Thu Thủy	5/5	100%	
05	Ông. Nguyễn Minh Tiến	5/5	100%	
06	Bà. Nguyễn Thị Thanh Thu	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2022, trên cơ sở Nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2022 HĐQT đã đề ra phương hướng hoạt động của Công ty. HĐQT luôn chủ động nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của công ty, đánh giá những khó khăn, thuận lợi để kịp thời đưa ra những quyết sách đúng đắn và hiệu quả trong hoạt động SXKD, thường xuyên giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt nhiệm vụ thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Từng thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công. Hiện trong số 6 Thành viên của HĐQT có 01 thành viên tham gia trực tiếp công tác điều hành công ty với chức vụ Tổng giám đốc và 02 thành viên độc lập HĐQT. Đối với các thành viên khác không trực tiếp điều hành, việc cung cấp thông tin, báo cáo được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc. Cụ thể:

- Công tác đầu tư và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty hàng quý, dự kiến kế hoạch trong thời gian tới được Tổng giám đốc báo cáo trong các cuộc họp HĐQT hoặc báo cáo bằng văn bản để HĐQT nắm rõ diễn biến các hoạt động của công ty và kịp thời có ý kiến chỉ đạo.

- Tổng giám đốc báo cáo thường xuyên cho HĐQT tình hình quản lý vận hành nhà máy thủy điện Ea Krông Rou, nhà máy thủy điện Trà Xom.

- Các hoạt động của công ty được đảm bảo an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

Tháng 6/2021, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Quyết định số 88 CT/HĐQT ngày 14/6/2021 về việc thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	97 CT/HĐQT	20/01/2022	Thông qua kết quả SXKD năm 2021; Kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty; Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào tháng 04/2022; Thông qua phê duyệt chi phí hoạt động của công ty năm 2022 và các nội dung khác như Nghị quyết 97 CT/HĐQT ngày 20/01/2022 đã công bố.	100%
02	98 CT/HĐQT	20/01/2022	Quyết định ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty.	100%
03	101 CT/HĐQT	23/03/2022	Nghị quyết thông qua nội dung và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
04	112 CT/HĐQT	22/04/2022	Thông qua kết quả SXKD quý 1/2022 và kế hoạch SXKD quý 2/2022; Thông qua việc chi trả cổ tức phần còn lại năm 2021 và tạm ứng cổ tức lần 1/2022 bằng tiền; Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC công ty năm 2022. Các nội dung chi tiết như Nghị quyết 112 CT/HĐQT ngày 22/04/2022 đã công bố.	100%
05	117 CT/HĐQT	21/07/2022	Thông qua kết quả SXKD quý 2/2022 và 6 tháng đầu năm 2022; Kế hoạch SXKD quý 3/2022; Thông qua tạm ứng cổ tức lần 2/2022 bằng tiền; Thông qua phê duyệt giá trị và chọn đơn vị thực hiện Thí nghiệm định kỳ Nhà máy thủy điện EaKrông Rou. Các nội dung chi tiết như Nghị quyết 117 CT/HĐQT ngày 21/07/2022 đã công bố.	100%
06	120 CT/HĐQT	01/11/2022	Thông qua kết quả SXKD quý 3/2022 và 9 tháng đầu năm 2022; Kế hoạch SXKD quý 4/2022; Thông qua tạm ứng cổ tức lần 3/2022 bằng tiền; Thông qua phê duyệt chi phí và chọn đơn vị thực hiện tư vấn kiểm định an toàn đập, quan trắc chuyên vị biến dạng đập và lập quy trình vận hành hồ chứa công trình thủy điện EaKrông Rou; Thông qua phê duyệt bổ sung chi phí phát sinh sảy lọc, thí nghiệm dầu và thay gioăng máy biến áp tại NMTĐ EaKrông Rou; Thông qua phê duyệt thanh lý	100%

			một số vật tư, thiết bị tồn kho không còn sử dụng. Các nội dung chi tiết như Nghị quyết 120 CT/HĐQT ngày 01/11/2022 đã công bố.	
--	--	--	---	--

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Ngày không còn là TV BKS	Trình độ chuyên môn
01	Ông. Trịnh Giang Nam	Trưởng BKS	18/04/2018		Cử nhân Kinh tế
02	Ông. Lê Kỳ Anh	Thành viên	18/04/2018		Thạc sĩ Kế toán
03	Ông. Bạch Đức Huyền	Thành viên	18/04/2018		Cử nhân Tài chính kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông. Trịnh Giang Nam	2/2	100%	100%	
02	Ông. Lê Kỳ Anh	2/2	100%	100%	
03	Ông. Bạch Đức Huyền	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát công ty gồm 3 thành viên. Trong năm 2022 Ban Kiểm soát đã tổ chức triển khai các công việc, thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên Ban Kiểm soát, thay mặt các cổ đông nhằm kiểm soát tất cả các hoạt động SXKD, hoạt động quản trị của Ban điều hành công ty.

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị. Hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản được thực hiện theo đúng thủ tục quy định.
- Kiểm tra và đánh giá chi phí hoạt động SXKD năm 2022 nhằm đảm bảo các khoản chi phí sử dụng đúng mục đích và kế hoạch đề ra.
- Giám sát, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc về việc tuân thủ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị nội bộ công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Kiểm tra việc công bố thông tin của công ty đầy đủ, trung thực và đảm bảo tuân thủ quy định về công bố thông tin của công ty đại chúng.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2022 BKS Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hay nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty góp phần làm cho hoạt động SXKD của công ty được minh bạch.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
01	Ông. Nguyễn Hoài Nam	21/10/1964	Kỹ sư Điện	29/07/2018

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông. Lê Quang Đạo	27/02/1969	Cử nhân Kinh tế	01/04/2003

VI. Đào tạo về quản trị Công ty trong năm 2022: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng công ty Điện lực miền Trung	Cổ đông lớn			Năm 2022	Theo Hợp đồng mua bán điện số 5/2011/EA KRÔNG ROU/EVN CPC-MIEN TRUNG PID JSC ngày 31/05/2012	Doanh thu bán điện: 220,16 tỷ đồng	

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: Không có

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HCTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐÌNH QUANG CHIẾN

Phụ lục 1 – Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Kèm theo Báo cáo tình hình hình quản trị công ty năm 2022, số 123 CT/HĐQT ngày 11/01/2023)

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Đình Quang Chiến		CT HĐQT			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
2	Vũ Quang Sáng		TV HĐQT			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
3	Nguyễn Hoài Nam		TV HĐQT – Kiêm Tổng giám đốc công ty			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
4	Đình Thu Thủy		TV HĐQT			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
5	Nguyễn Minh Tiến		TV độc lập HĐQT – Kiêm phụ trách bộ phận kiểm toán nội bộ			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
6	Nguyễn Thị Thanh Thư		TV độc lập HĐQT			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ



ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Trịnh Giang Nam		Trưởng BKS – Người được UQ CBTT			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
8	Lê Kỳ Anh		TV BKS			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
9	Bạch Đức Huyền		TV BKS			18/04/2018		DHĐCĐ thường niên 2018 bầu ngày 18/04/2018, nhiệm kỳ mới 2018 – 2023	Người nội bộ
10	Lê Quang Đạo		Kế toán trưởng			01/04/2003		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
11	Lữ Thị Chinh		Thư ký công ty – kiêm Người PT quản trị công ty, TV bộ phận kiểm toán nội bộ			18/12/2017		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
12	Nguyễn Thị Phương Lan		Thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ			14/6/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13	Công ty CP Thủy điện Trà Xom				Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, Bình Định	20/5/2013		Mua cổ phần	Công ty con
14	Tổng công ty Điện lực Miền Trung				78A Duy Tân – P. Hòa Thuận Đông – Q. Hải Châu – Đà Nẵng				Cổ đông lớn và có 01 thành viên đại diện vốn góp tham gia HĐQT – kiêm TGD (Ông Nguyễn Hoài Nam)
15	Công ty CP Năng lượng BITECO				Phòng 303, tầng 3 The Manor, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội				Cổ đông lớn và có 01 thành viên đại diện vốn góp tham gia HĐQT (Ông Vũ Quang Sáng)

Phụ lục 2 – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022, số 123 CT/HĐQT ngày 11/01/2023)

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đình Quang Chiến		CT HĐQT			7.991.040	24,97 %	
1.1	Đình Văn Chiêm							Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Chợ				Đã mất			Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Văn Huân							Bố vợ
1.4	Mai Thị Ngọc							Mẹ vợ
1.5	Nguyễn Thị Thêu							Vợ
1.6	Đình Thu Thủy		TV HĐQT			8.056.000	25,18%	Con gái
1.7	Nguyễn Trung Kiên							Con rể
1.8	Đình Thị Hợi							Chị ruột
1.9	Phạm Ngọc Tuyên							Anh rể
1.10	Đình Thị Sen							Chị ruột
1.11	Trần Minh Khang							Anh rể
1.12	Đình Văn Sương				Đã mất			Anh ruột
1.13	Trần Thị Mùi							Chị dâu
1.14	Đình Văn Thảo							Anh ruột
1.15	Nguyễn Thị Mai					373.796	1,17%	Chị dâu
1.16	Đình Văn Chinh				Đã mất			Anh ruột
1.17	Vũ Thị Ngoan							Chị dâu
1.18	Công ty CP Thủy điện Trà Xom				Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, Bình Định			CT HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.19	Công ty CP Phát triển Đô thị Từ Liêm				Tầng 2A No.9B1 - KĐT M Dịch Vọng - P. Dịch Vọng - Q. Cầu Giấy - Tp. Hà Nội			Phó Chủ tịch HĐQT
1.20	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC				Số 99 – Ngụy Như Kon Tum – P. Nhân Chính – Q. Thanh Xuân – Hà Nội			TV HĐQT
2	Vũ Quang Sáng		TV HĐQT			12.800	0,04%	
2.1	Vũ Quang Huy							Bố đẻ
2.2	Đình Thị Dong							Mẹ đẻ
2.3	Trần Văn Phần				Đã mất			Bố vợ
2.4	Đình Thị Dần							Mẹ vợ
2.5	Vũ Thị Lan Hương							Em ruột
2.6	Vũ Quang Hội					12.800	0,04%	Em ruột
2.7	Vũ Thị Suốt							Em ruột
2.8	Vũ Quang Bảo					12.800	0,04%	Em ruột
2.9	Trần Thị Thắm					12.800	0,04%	Vợ
2.10	Vũ Quang Thái							Con
2.11	Vũ Quang Minh							Con
2.12	Hoàng Thị Minh Thảo							Con dâu
2.13	Dương Thị Thu Hà							Con dâu

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.14	Lê Minh Hiệu							Em rể
2.15	Trần Văn Quân							Em rể
2.16	Nguyễn Thị Thu Hà							Em dâu
2.17	Vũ Thị Thoa							Em dâu
2.18	Công ty CP Năng lượng BITEXCO				Phòng 303, tầng 3 The Manor, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội	3.687.168	11,52%	TV HĐQT - Người đại diện phần vốn góp
3	Nguyễn Hoài Nam		TV HĐQT – Kiểm Tổng giám đốc công ty			25.900	0,08%	
3.1	Nguyễn Nam Hưng				Đã mất			Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Em							Mẹ đẻ
3.3	Trần Quang Huỳnh							Bố vợ
3.4	Phạm Thị Triều An							Mẹ vợ
3.5	Trần Thị Triều Linh					160	0,00%	Vợ
3.6	Nguyễn Trần Quỳnh Diệp							Con
3.7	Nguyễn Trần Phương Minh							Con
3.8	Nguyễn Thị Mỹ Lệ							Chị ruột
3.9	Nguyễn Thị Lương Anh							Chị ruột
3.10	Trần Nhật Quang							Anh rể
3.11	Công ty CP Thủy điện Trà Xom				Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, Bình Định			TV HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.12	Tổng công ty Điện lực Miền Trung				78A Duy Tân – P. Hòa Thuận Đông – Q. Hải Châu – Đà Nẵng	7.680.000	24%	Người đại diện phần vốn góp
4	Đình Thu Thủy		TV HĐQT			8.056.000	25,18%	
4.1	Đình Quang Chiến		CT HĐQT			7.991.040	24,97%	Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Thêu							Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Việt Cường							Bố chồng
4.4	Ngô Thị Kim Liên							Mẹ chồng
4.5	Nguyễn Trung Kiên							Chồng
4.6	Nguyễn Linh San							Con
5	Nguyễn Minh Tiến		TV độc lập HĐQT – kiêm phụ trách bộ phận kiểm toán nội bộ			162.720	0,51%	
5.1	Nguyễn Thuyết				Đã mất			Bố đẻ
5.2	Trần Thị Chất							Mẹ đẻ
5.3	Phạm Quốc Minh							Bố vợ
5.4	Cao Thị Hoàn							Mẹ vợ
5.5	Phạm Thị Bích Nhung					56.000	0,18%	Vợ
5.6	Nguyễn Nghĩa							Con trai
5.7	Nguyễn Thanh Nhật Thu							Con dâu
5.8	Nguyễn Vĩnh Hà							Con gái
5.9	Nguyễn Thị Lệ							Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.10	Nguyễn Doãn Lam							Em rể
5.11	Nguyễn Tiến Dũng							Em ruột
5.12	Phạm Thị Thanh							Em dâu
5.13	Nguyễn Minh Quang							Em ruột
5.14	Đàm Thị Ngọc Thảo							Em dâu
5.15	Nguyễn Minh Hùng							Em ruột
5.16	Nguyễn Thị Vĩnh							Em dâu
5.17	Nguyễn Thị Lan Phương							Em ruột
5.18	Nguyễn Thanh Hùng							Em rể
5.19	Công ty CP Thủy điện Trà Xom				Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, Bình Định			TV HĐQT
5.20	Công ty CP thủy điện - Điện lực 3				Thôn Nhà Đền, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông			TV độc lập HĐQT
6	Nguyễn Thị Thanh Thu		TV độc lập HĐQT					
6.1	Nguyễn Văn Hà							Bố đẻ
6.2	Vũ Thị Sinh							Mẹ đẻ
6.3	Đình Văn Thảo							Bố chồng
6.4	Nguyễn Thị Mai					373.796	1,17%	Mẹ chồng
6.5	Đình Đức Tiếp							Chồng
6.6	Đình Huyền My							Con
6.7	Đình Hà My							Con
6.8	Nguyễn Thị Ánh							Em ruột
6.9	Lê Trường Giang							Em rể
6.10	Nguyễn Văn Duy							Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Trịnh Giang Nam		Trưởng BKS – Người được UQ CBTT			2.560	0,01%	
7.1	Trịnh Giang Thủy				Đã mất			Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị May				Đã mất			Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Văn Nhạn				Đã mất			Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Chúc							Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Thị Chí							Vợ
7.6	Trịnh Gia Khiêm							Con
7.7	Trịnh Linh Nhi							Con
7.8	Trịnh Giang Chung							Anh ruột
7.9	Lưu Mai Thuận							Chị dâu
7.10	Trịnh Thị Vân Anh							Chị ruột
7.11	Võ Trị							Anh rể
7.12	Trịnh Giang Đông							Anh ruột
7.13	Phan Bích Thủy							Chị dâu
7.14	Trịnh Thị Vân Nga							Chị ruột
7.15	Trịnh Giang Sơn							Anh ruột
7.16	Hồ Nhật Thanh Trang				Đã mất			Chị dâu
7.17	Trịnh Giang Châu							Anh ruột
7.18	Bùi Minh Châu							Chị dâu
7.19	Công ty CP BTLT ĐLKH				Tầng 5, tòa nhà VCN, Đ. A1, Vĩnh Hiệp, Nha Trang, Khánh Hòa			TV BKS

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Lê Kỳ Anh		TV BKS					
8.1	Lê Ngọc Thạnh				Đã mất			Bố đẻ
8.2	Hồ Thị Bích Liên							Mẹ đẻ
8.3	Thái Văn Thắng					55.296	0,17%	Bố vợ
8.4	Phạm Thị Thu Trang					26.880	0,08%	Mẹ vợ
8.5	Thái Như Quỳnh					51.200	0,16%	Vợ
8.6	Lê Thái Khánh Nguyên							Con
8.7	Lê Thái Việt Hải							Con
8.8	Lê Thị Quỳnh Thi							Em ruột
8.9	Đỗ Bá Trường							Em rể
9	Bạch Đức Huyền		TV BKS					
9.1	Bạch Đức Hàm							Bố đẻ
9.2	Lâm Thị Hương							Mẹ đẻ
9.3	Vũ Thị Ngoan							Mẹ vợ
9.4	Đinh Thị Hồng							Vợ
9.5	Bạch Đức Anh Khoa							Con
9.6	Bạch Phương Linh							Con
9.7	Bạch Đức Quang							Con
9.8	Bạch Thị Chiên							Chị ruột
9.9	Bạch Đức Huyền							Anh ruột
9.10	Bạch Đức Huân							Anh ruột
9.11	Bạch Thị Mai							Chị ruột
9.12	Bạch Thị Thoi							Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Lê Quang Đạo		Kế toán trưởng					
10.1	Lê Văn Thành							Bố đẻ
10.2	Nguyễn Thị Ngọc Diệp							Mẹ đẻ
10.3	Trần Thị Pháp							Vợ
10.4	Lê Quang Thiện							Con
10.5	Lê Anh Tú							Con
10.6	Lê Quang Minh							Anh ruột
10.7	Lê Thị Ngọc Mai							Chị ruột
10.8	Lê Quang Trí							Anh ruột
10.9	Lê Thị Ngọc Phượng							Chị ruột
10.10	Lê Quang Dũng							Anh ruột
10.11	Lê Quang Đức							Anh ruột
10.12	Lê Thị Ngọc Tường Vy							Em ruột
10.13	Lê Thị Ngọc Tường Loan							Em ruột
10.14	Lê Quang Đồng							Em ruột
10.15	Lê Thị Nha Trang							Chị dâu
10.16	Nguyễn Thành Đê							Anh rể
10.17	Hồ Ngọc Thành							Anh rể
10.18	Hồ Thị Tuyết Anh							Chị dâu
10.19	Văn Thị Thanh Thuận							Chị dâu
10.20	Trần Vân Anh							Em dâu
10.21	Công ty CP Thủy điện Trà Xom				Thôn K8, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, Bình Định			Trưởng BKS

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Lữ Thị Chinh		Thư ký công ty – kiêm người PT quản trị Công ty, TV bộ phận kiểm toán nội bộ					
11.1	Lữ Xuân Trường							Bố đẻ
11.2	Lô Thị Hồng Vân							Mẹ đẻ
11.3	Đỗ Ngọc Lan							Bố chồng
11.4	Lê Thị Mùi							Mẹ chồng
11.5	Đỗ Thanh Khiết							Chồng
11.6	Lữ Văn Long							Em ruột
11.7	Vi Nhật Sâm							Em dâu
11.8	Lữ Thị Linh							Em ruột
11.9	Đặng Công Ba							Em rể
12	Nguyễn Thị Phương Lan		Thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ			800	0,00%	
12.1	Nguyễn Thị Lài							Mẹ đẻ
12.2	Lê Thị Ánh							Mẹ chồng
12.3	Lê Khắc Huy							Chồng
12.4	Lê Bảo Châu							Con
12.5	Lê Bảo Hân							
12.6	Nguyễn Thị Khánh							Chị gái
12.7	Phan Khắc Thảo							Anh rể
12.8	Nguyễn Thị Thu Vân							Chị gái
12.9	Võ Thanh Hải							Anh rể
12.10	Nguyễn Thị Thu Thủy							Chị gái

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.11	Nguyễn Phước Diễm							Anh rể
12.12	Nguyễn Đức Linh							Anh trai
12.13	Nguyễn Thị Di							Chị dâu
12.14	Nguyễn Đức Lâm							Anh trai
12.15	Trần Thị Ái							Chị dâu
12.16	Nguyễn Đức Ngân							Anh trai
12.17	Tô Thị Bích Vân							Chị dâu
12.18	Nguyễn Đức Nghĩa							Anh trai
12.19	Nguyễn Thị Phương Chi							Chị dâu
12.20	Nguyễn Thị Diệu Hạnh							Chị gái
12.21	Nguyễn Văn Khanh							Anh rể
12.22	Nguyễn Thị Thanh Hà							Em gái

